TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 548/2021/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 533/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Bùi Thị Lan A, sinh ngày 05/10/1985; HKTT: Thôn Đ, xã S, huyện K, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: Đội 3, thôn N, xã K, huyện Đ, Hà Nội và anh Bùi Văn C, sinh ngày 25/6/1986; HKTT: Xóm D, xã S, huyện K, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: Đội 3, thôn N, xã K, huyện Đ, Hà Nội.

- Căn cứ vào Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 11 năm 2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Thị Lan A và anh Bùi Văn C kết hôn ngày 29/10/2020, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện K, tỉnh Hòa Bình. Quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm kéo dài. Anh chị xác định tình cảm không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lan A và anh C là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Lan A, anh C xác định không có con chung

[3] Về tài sản, nợ chung: Chị Lan A, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Lan A tự nguyện chịu cả.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Lan A và anh Bùi Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lan A, anh C xác định không có con chung.

- Về tài sản, nợ chung: Chị Lan A, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về án lệ phí ly hôn là **300.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) mỗi bên chịu ½ Chị Lan A tự nguyện chịu cả, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí dân sự tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0045759 ngày 22/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Đông Anh;
- Toà án Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- UBND xã S;
- Lưu án;

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng